

THÁI THUỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 75

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 10/08/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Ba câu 28, 29 và 30 này của Cảm Ứng Thiên chính là nhắc đi tam độc phiền não trong tâm của chúng ta: không tham, không sân, không si. Nhà Nho, nhà Đạo, nhà Phật, những gì tam giáo nói hoàn toàn tương đồng, đúng như những gì người xưa nói: “Cái thấy của anh hùng thường hay giống nhau.” Phật gọi cái này là tam độc, hiện tại chúng ta gọi là virus, đây là bệnh độc rất nghiêm trọng. Không những có thể sát hại sinh mạng của chúng ta, làm cho thân thể chúng ta nhiều bệnh, không khỏe mạnh, đoản mạng, nhưng việc này vẫn là việc nhỏ, tổn hại pháp thân huệ mạng mới là việc lớn! Tại vì sao chúng ta đọa lạc ở trong luân hồi vô lượng kiếp đến nay mà không thể ra khỏi? Luận về nguyên do căn bản của nó chính là tam độc phiền não chưa gột rửa sạch sẽ.

Mỗi một đồng tu chúng ta, bất luận bạn lớn lên ở nơi nào, hiện tại hoàn cảnh đời sống của bạn ra sao, chỉ cần bạn có duyên nghe được Phật pháp, nghe được danh hiệu Phật Bồ-tát là duyên phận của bạn cũng không mỏng. Trên kinh Phật nói cho chúng ta biết, vô lượng kiếp đến nay đã trồng thiện căn sâu dày, bạn mới có cơ duyên nghe được danh hiệu Phật, thấy được tượng Phật, thấy được kinh điển. Đây là chứng tỏ chúng ta học Phật không phải một đời này, nếu chỉ một đời này thì làm sao có thể có thiện căn sâu dày như vậy? Do đây có thể biết, chúng ta vô lượng kiếp trước đã từng gặp được Phật pháp, đã từng tu học qua Phật pháp, nhưng tại sao không thể thành tựu? Do tam độc phiền não chưa đoạn được sạch sẽ. Mấy câu nói này trong Cảm Ứng Thiên thật ra mà nói là dạy cho chúng ta chỗ bắt tay vào để đoạn tam độc phiền não, chúng ta phải lưu ý.

“*Thôi đa thủ thiếu*” (nuờng cho người phần nhiều, nhận về mình phần ít), điều này trong nhà Nho gọi là tiết kiệm. Đức hạnh của Khổng lão phu tử, quý vị biết được trong Luận Ngữ, các đệ tử tán thán ngài là “ôn, lương, cung, kiệm, nhượng”. Khổng tử ở Trung Quốc được tôn xưng là “Vạn Thế Sư Biểu”, “sư” chính là mô phạm của chúng ta, là điển hình của chúng ta. Mô phạm này ở đâu vậy? Chính trong năm chữ này. Cả đời ngài là người ôn hậu, thiện lương, cung

kính, tiết kiệm, nhẫn nhường, ngài đại biểu cho mỹ đức của người Trung Quốc. Thế nên ở trong đời sống nhất định phải tiết kiệm, có thể giảm thì phải giảm; mình có thể tiết kiệm được một xu tiền thì có thể giúp người khác thêm một xu tiền, trong mỗi niệm đều nghĩ đến giúp đỡ xã hội, giúp đỡ chúng sanh, đời sống chính mình có thể qua được thì tốt rồi.

“*Thọ nhục bất oán*” (bị làm nhục không oán), sự nhẫn nhục này đặc biệt quan trọng. “*Thôi đa thủ thiếu*”, quý vị nghĩ xem, chính là bố thí, giúp bạn đoạn tham, nhẫn nhục chính là đoạn sân giận. Cho nên chữ “nhẫn” này, Phật răn dạy chúng sanh là đặt làm khoa mục quan trọng nhất, chúng ta xem thấy trong kinh Đại thừa, Phật có thể nhẫn. Sau cùng là trích dẫn một đoạn từ trong kinh Niết-bàn, trong kinh Niết-bàn có một đoạn kinh văn như vậy; khi Phật-đà còn tại thế đã từng có người tán thán Phật là “tướng đại phước đức”. Đích thực Phật chân thật là tướng mạo trang nghiêm, 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp. Sự việc này trong kinh, Phật cũng nói rất rõ ràng, vì sao Phật phải thị hiện tướng hảo? Trong kinh nói cho chúng ta biết, Bồ-tát thành Phật, cũng chính là Bồ-tát đã tu hành đến trí tuệ phước đức viên mãn; trí tuệ phước đức viên mãn không biểu thị cho tướng mạo của bạn viên mãn, tướng mạo là thuộc về nhân quả. Cho nên Bồ-tát sau khi chứng đắc vô thượng Bồ-đề thì còn phải dùng thời gian 100 kiếp để chuyên tu phước. Một trăm kiếp là thời gian rất dài, tu cái gì vậy? Tu tướng hảo. Tại vì sao phải tu tướng hảo? Để độ chúng sanh. Chúng sanh chấp tướng, chúng sanh chỉ nhìn bề ngoài, bề ngoài nếu không thể thuyết phục người thì chúng sanh không chịu tiếp nhận giáo huấn. Thế nên, Phật phải dùng thời gian 100 kiếp để chuyên tu tướng hảo, đó chính là trồng nhân thiện được quả thiện. Thế nhưng chúng ta phải biết, thiện nhân thiện quả đó của các ngài không phải là vì chính mình, mà là vì chúng sanh.

Ba mươi hai tướng, mọi người biết có tướng lưỡi rộng dài, tướng lưỡi rộng dài là do nhân gì? Không nói dối, bốn loại nghiệp của miệng làm được rất viên mãn, không nói dối, không nói thô ác, không nói ly gián, không nói thù ghét. Cho nên lưỡi của Phật khi thè ra có thể che kín cả mặt, chúng ta không có năng lực này. Trong kinh Phật nói, lưỡi của bạn thè ra có thể liếm được đầu mũi là do bạn ba đời không nói dối, vậy bạn mới có tướng hảo này. Cho nên lưỡi của Phật thè ra che kín cả mặt, mọi người không còn gì để nói, lời của Phật thành thật, tuyệt đối không nói dối; nếu nói dối thì tuyệt đối sẽ không có tướng này, đây là mọi người đã tin tưởng, cho nên Phật tu tất cả đều là vì chúng sanh.

Người này tán thán Phật có tướng đại phước đức, người khác liền hỏi, làm sao thấy được? Người ấy nói ra mấy sự việc, nói rằng Thế Tôn “tuổi tác và tâm

chí đều tốt đẹp”, tuổi tác ba bốn mươi, trẻ trung cường tráng, thế nhưng thế nào? Phật biểu thị rất ôn hòa, một chút thái độ thô tháo cũng không có. Bạn đánh ngài, ngài không sân giận; bạn mắng ngài, ngài cũng không nổi giận, đây không phải tướng đại phước đức thì là gì? Ba mươi hai tướng của Phật chúng ta không học được, đó không phải là việc nhất thời có thể học được, thế nhưng cách nói này thì chúng ta có thể học tập. Ôn văn nho nhã, hòa ái dễ gần, bị nhục không những không báo thù, ngay cả ý niệm báo thù cũng không có, đây là đại đức, là tướng phước đức chân thật.

Nếu như chúng ta gặp những sự việc này thì phải tùy thuận giáo huấn của Phật, quyết không tùy thuận phiền não của chính mình; nếu tùy thuận phiền não của chính mình thì phiền phức liền đến. Tùy thuận giáo huấn của Phật-đà chính là kiểm nghiệm phước đức của chính chúng ta có hay không. Chính mình có phước đức thì tâm bình khí hòa; nếu như trong tâm của chính mình vẫn còn một niệm sân giận, một niệm không vui thì lập tức biết được chính mình phước mỏng, không có phước! Không có phước báo, không những không thể giúp người khác, mà độ chính mình cũng không có cách gì. Bạn xem, Phật dạy chúng ta “phước tuệ song tu”, đem phước đặt ở phía trước, tuệ đặt ở phía sau, cách xếp đặt thứ tự này có dụng ý rất sâu. Người xưa Trung Quốc thường nói “phước chí tâm linh”, cũng là đem phước đặt ở phía trước, một người phước báo hiện tiền thì người đó liền đột nhiên thông minh, trí tuệ liền khai. Đây là nói rõ phước cùng tuệ là một, không phải hai, trí tuệ khai rồi nhất định biết tu phước, phước báo hiện tiền thì con người nhất định sẽ thông minh. Do đây có thể biết, chúng ta đã không có phước, cũng không có tuệ, lại còn không chịu tu, vậy thì làm sao có thể thành tựu? Cách tu như thế nào? Phương pháp thật quá nhiều. Thánh nhân Tam giáo dạy chúng ta phương pháp, những gì nhà Phật nói chân thật là tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, chỉ cần bạn nắm lấy một pháp môn thì bạn thành công. Thế nhưng bạn phải thật tu, phải thật làm, không phải thật tu thì không được.

Phần sau cùng của đoạn văn này, một đoạn nhỏ sau cùng là trích dẫn lời nói của Trịnh Huyền, ông cũng là dạy cho chúng ta phương pháp vào cửa. Lời nói này của ông rất thú vị, ông nói: “*Mặc mặc mặc, vô số thần tiên từ đây thành.*” “Mặc” là trầm mặc, lời này nói như vậy mọi người không dễ hiểu. Chúng tôi đổi cách nói khác là “ít mở miệng, ít nói chuyện”, bạn xem niệm Phật đường chúng ta có bảng “cấm nói - ngừng nói”, bạn có thể ngừng nói thì bạn sẽ làm thần tiên. Các bạn nghĩ xem, lời nói này của ông có ý nghĩa hay không? Con người không

thể làm thần tiên là do lời thừa quá nhiều, bạn làm sao có thể thành được thần tiên? Tâm không định được, đây là một phương pháp rất tốt, ít nói chuyện. Người xưa dạy chúng ta “nói ít, nghe nhiều”, hiện nay nói với quý vị, không những phải nói ít mà cũng phải nghe ít, tốt nhất không nghe, vì sao vậy? Những thứ bạn nghe được toàn là phiền não, tăng thêm vọng tưởng vô minh của bạn, tăng thêm phân biệt chấp trước của bạn, những thứ hiện tại không thể nghe, không thể xem.

Tứ đại thiên vương dạy chúng ta. Bạn xem Tây phương Quảng Mục thiên vương dạy chúng ta nhìn nhiều. Bắc phương Đa Văn thiên vương dạy chúng ta nghe nhiều. Nhưng quý vị phải biết, nhìn nhiều và nghe nhiều không phải ở giai đoạn hiện tại của chúng ta, giai đoạn hiện tại của chúng ta là học ai? Học Đông Phương thiên vương và Nam Phương thiên vương, hai vị này dạy chúng ta, Đông phương Trì Quốc thiên vương, Nam phương Tăng Trưởng thiên vương, Trì Quốc thiên vương dạy chúng ta cái gì? Dạy chúng ta “tận trách nhiệm”. Hai câu này phải nhìn thật sâu, chính là “tận hiếu tận trung”, các bạn nghĩ thử xem có đúng không? “Trung hiếu”, ở phía trước đã giảng qua rất nhiều lần, giảng rất tường tận, Đông Phương thiên vương dạy chúng ta. Bản thân chúng ta ở trên cương vị nào thì đem công việc của cương vị mình làm đến tận thiện tận mỹ, đó chính là tận trung tận hiếu. Người nào cũng làm tốt công việc của cương vị mình thì xã hội tự nhiên sẽ an định phồn vinh, thế giới nhất định hòa bình, mỗi người đem công việc của cương vị mình làm tốt thì được rồi. Nam phương Tăng Trưởng thiên vương chính là dạy chúng ta cầu tiến bộ, nhà Nho nói “ngày mới lại mới”, Phật pháp gọi là “tinh tấn”. Học vấn phải có tiến bộ, đức hạnh phải có tiến bộ, tài nghệ phải có tiến bộ, thậm chí mức độ đời sống cũng phải có tiến bộ, mọi thứ đều có tiến bộ, cho nên Phật pháp không phải là bảo thủ.

Nhiều năm qua, tôi đến khắp nơi khuyến khích các đồng học, Phật pháp nhất định phải hiện đại hóa và bản thổ hóa. Hai câu nói này, nói thật ra là tôi nói ra, thế nhưng không phải do tôi phát minh. Phật pháp vốn dĩ chính là như vậy, hai ngàn năm trước, Hán Vũ Đế lễ thỉnh hai vị cao tăng là Ma-đăng và Trúc-pháp-lan đến Trung Quốc. Sau khi họ đến Trung Quốc liền lập tức Trung Quốc hóa, mặc y phục, mặc hải thanh của Trung Quốc, áo vuông cổ lớn, mặc y phục của người Trung Quốc; ăn uống đi ở, hoàn toàn Trung Quốc hóa; xây dựng đạo tràng, hình thức cung điện cũng là Trung Quốc hóa, họ không đem cách thức kiêu dáng của Ấn Độ đến Trung Quốc. Biết được bản thổ hóa, cho nên người Trung Quốc mới hoan nghênh, mới tiếp nhận; tạo tượng Phật, khuôn mặt giống như người Trung Quốc, vừa nhìn thì thấy thân thiết biết mấy. Cho nên tôi ở Mỹ nói với người

Mỹ rằng Phật giáo chưa đến nước Mỹ. Người Mỹ rất ngạc nhiên: “Phật giáo ở Mỹ rất nhiều, tại sao nói nước Mỹ không có Phật giáo?” Tôi liền hỏi lại họ: “Có tôn tượng Phật nào, tôn tượng Bồ-tát nào có khuôn mặt giống như người Mỹ không?” Thế nên, tôi nói Phật Bồ-tát chưa đến Mỹ, đến Mỹ là Hoa kiều, là Nhật kiều, không phải chân thật là người Mỹ. Cho nên nhất định phải biết bản thổ hóa, hiện đại hóa thì giáo dục này mới có thể phát dương quang đại.

Chúng ta phải hiểu được giáo huấn của Phật-đà đối với chúng ta. Phật trầm mặc ít nói, không nói lời thừa, trừ khi có người nêu ra vấn đề thỉnh giáo với ngài thì lão nhân gia ngài giải đáp cho bạn; bạn không hỏi thì ngài không nói. Nếu bạn không hỏi, gặp được Phật-đà, Phật-đà không nói một câu nào, tâm thanh tịnh như vậy. Không nói chính là nói, không dạy chính là dạy, ngài dạy bạn cái gì? Dạy bạn ít nói chuyện.

Thứ hai chính là “nhiều”, ngài nói: *“Nhiều nhiều nhiều, muôn ngàn tai họa nhất thời tiêu”*, “nhiều” chính là dung thứ, lượng thứ người khác, không nên tính toán với người khác, tai họa liền không thể phát sinh. Tai họa này chính là xung đột, mâu thuẫn xung đột liền không còn, đem nó tiêu trừ từ trong nội tâm. Thứ ba là nói “nhẫn”, ông đã nói ba chữ nhẫn: *“Nhẫn nhẫn nhẫn, oan gia trái chủ từ đây ỉn”*. Chúng ta đời đời kiếp kiếp đã kết biết bao nhiêu ân oán nợ nần với hết thảy chúng sanh, đời đời kiếp kiếp vướng mắc không xong, nếu như không thể nhẫn thì những phiền phức này, những chướng nạn này nhất định không tránh khỏi. Điều sau cùng là “hưu”, hưu chính là buông xuống, cho nên ông dạy chúng ta bốn phương pháp này: *trầm mặc, dung thứ, nhẫn nhượng, buông xuống*, đều là chỗ hạ thủ để nhổ đi tam độc phiền não, nói rất hay! Chúng ta chân thật hiểu được rồi, chân thật có thể tu học như vậy thì đạo nghiệp mới có thể thành tựu.

Nói đạo nghiệp thì kỳ thực quá cao, chúng ta cũng không hiểu thế nào là đạo nghiệp. Chúng tôi nói đến chỗ xác đáng nhất, chỗ thiện cận nhất là bạn có thể đạt được đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Không những đời sống tinh thần bạn có thể đạt được, mà đời sống vật chất cũng có thể đạt được, bạn cầu công danh, cầu phú quý, đây đều là phương pháp hay, là phương pháp chính đáng. Như lý như pháp thì đây là phước báo chân thật; nếu không hợp lý, ngược lại với tình lý, không như pháp thì cái mà bạn có được đều là tạo nghiệp. Trước mắt tuy rằng tham được một chút lợi ích nhỏ nhưng hậu quả không thể tưởng tượng, sẽ có báo ứng. Như lý như pháp mà cầu được thì đây là cái mà bạn đáng được hưởng thụ, đạo lý này chúng ta đều phải hiểu. Câu tiếp theo là:

Thọ sủng nhược kinh.

受寵若驚。

Được yêu chiều phải sợ.

Đây là không si. Nếu hợp với hai câu phía trước thành tham, sân, si, đây là tam thiện căn: không tham, không sân, không si. Hết thấy thiện pháp của thế gian đều sanh ra từ chỗ này. Hôm nay thời gian đã hết, câu này ngày mai chúng ta sẽ bàn tiếp.